TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số:21/2021/QĐST- DS	*Long Biên, ngày 09 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử sụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 01/03/2021 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 139/2020/TLST - DS ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B**

Trụ sở: Số X phố P, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đình Hoàng A – Nhân viên phòng xử lý nợ theo Giấy ủy quyền số 5490 ngày 27/10/2020 của người đại diện theo pháp luật là ông Lưu Quyết T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP B.

*** Bị đơn**: **Bà Nguyễn Thị Phương L**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ X phường B, quận L, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Ngân hàng TMCP B và bà Nguyễn Thị Phương L đều xác nhận, bà L còn nợ Ngân hàng như sau:

*** Hợp đồng tín dụng số 0958/2017/HĐTD2/BVB020 ngày 30/11/2017 các khoản gồm:**

- Nợ gốc: 1.379.760.722 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 11.019.353 đồng
- Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 25/02/2021: 209.234.699 đồng
- Lãi phạt: 19.026.535 đồng

Cộng: 1.619.041.310 đồng

* **Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 1864/2018/HDDTC/BVB020 ngày 28/11/2018 các khoản gồm:**

- Nợ gốc: 308.532.990 đồng
- Lãi phạt: 66.642.758 đồng

Cộng: 375.175.748

Tổng số tiền bà L còn nợ Ngân hàng theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên là: **1.994.217.058 đồng** (Một tỷ chín trăm chín mươi bốn triệu hai trăm mười bẩy nghìn không trăm năm mươi tám đồng)

2.2/ Về lộ trình thanh toán: Hai bên thống nhất thỏa thuận trả tiền làm 03 đợt như sau:

- Bà Nguyễn Thị Phương L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) chậm nhất đến ngày 31/03/2021.

- Bà Nguyễn Thị Phương L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) chậm nhất đến ngày 30/04/2021.

- Bà Nguyễn Thị Phương L phải tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP B là 1.794.217.058 đồng (Một tỷ bẩy trăm chín mươi bốn triệu hai trăm mười bẩy nghìn không trăm năm mươi tám đồng) chậm nhất đến ngày 20/05/2021.

Bà Nguyễn Thị Phương L tiếp tục phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 26/02/2021 theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0958/2017/HDDTD/BVB020 ngày 30/11/2017 và Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 1864/2018/HDDTC/BVB020 ngày 28/11/2018 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ.

- Trường hợp bà Nguyễn Thị Phương L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo lịch trình đã cam kết nêu trên, kể từ ngày 20/05/2021 Ngân hàng TMCP Bảo V có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ là Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 144(3)-2+144(4)-2, tờ bản đồ số 17, diện tích 44,9 m2 tại Tổ

X phường B, quận L, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 677567, Số vào sổ cấp GCN: CS_LB 00681 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 22/08/2015 cho bà Nguyễn Thị Phương L theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2578.2017/HĐTC; Quyển số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/11/2017 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung (Lần 01) số công chứng 2929.2018/HĐSĐ; Quyển số 04-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/11/2018.

- Trường hợp sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán số tiền gốc nợ vay, tiền lãi vay, lãi phạt có liên quan, chi phí phát mãi tài sản (nếu có) thì bà Nguyễn Thị Phương L có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

2.3/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Phương L chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 35.913.000 đồng (Ba mươi lăm triệu chín trăm mười ba nghìn đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B số tiền 34.010.000 đồng (Ba mươi bốn triệu không trăm mười nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016518 ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu